

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP TIN 7 – HỌC KỲ II

Câu 1: Trong một ô ta gõ công thức =12/2 thì kết quả là:

- A. 2 B. 12 C. 6 D. 0

Câu 2: Hãy cho biết nội dung hiển thị ở trong ô E5:

STT	Giá trị số trong ô C5	Giá trị số trong ô D5	Công thức trong ô E5
1	9	7	=(C5+D5)/2

- A. 8 B. 16 C. 2 D. 1

Câu 3: Để tạo hiệu ứng chuyển trang chiếu, em chọn dải lệnh nào sau đây?

- A. Animations B. Insert C. Transitions D. Design

Câu 4: Để trình diễn một Slide trong Powerpoint ta nhấn phím:

- A. F1 B. F10 C. F2 D. F5

Câu 5: Khi nhập công thức mà quên dấu = thì sẽ xảy ra trường hợp gì?

- A. Không thực hiện được phép tính toán. B. Cho ra kết quả tính toán không đúng.
C. Sẽ cho ra kết quả tính toán. D. Tất cả các ý trên không đúng.

Câu 6: Để tính tổng các giá trị từ ô A1 đến ô A5 ta gõ công thức là:

- A. SUM(A1,A5) B. SUM(A1:A5) C. =SUM(A1:A5) D. =SUM(A1,A5)

Câu 7: Dải lệnh nào cung cấp hiệu ứng chuyển trang chiếu?

- A. Animations B. Home C. Transitions D. Design

Câu 8:



Đây được gọi là?

- A. Địa chỉ ô tính B. Ô tính C. Trang tính D. Thanh công thức

Câu 9: Hãy chọn cách làm phù hợp.

- A. Lần lượt chọn Format Cells, chọn Number, chọn Date, chọn Location và chọn Việt Nam.
B. Trong danh sách thả xuống của hộp General, chọn Text và gõ nhập đúng như mong muốn.
C. Áp dụng định dạng ô là General và gõ nhập đúng như mong muốn.
D. Để áp dụng ngày tháng kiểu Việt Nam cần:

Câu 10: Khi nhập văn bản vào ô tính thì dữ liệu được tự động:

- A. Căn giữa B. Căn đều hai bên. C. Căn trái. D. Căn phải.

Câu 11: Kết quả của công thức =MIN(2,5)+MAX(3,7) là:

- A. 8 B. 9 C. 10 D. 12

Câu 12:



Nút lệnh này dùng để làm gì?

- A. Tô màu nền cho ô tính B. Tô chữ đậm
C. Chữ gạch chân D. Tô màu chữ

Câu 13: Khi sao chép một bảng số liệu từ word sang bảng tính Excel thì các ô số liệu đều ở dạng mặc định là:

- A. Number B. Currency C. General D. Percentage

Câu 14: Phần mềm bảng tính điện tử dùng để làm gì? Hãy chọn câu trả lời phù hợp nhất trong tất cả các câu dưới đây:

- A. Trình bày dữ liệu dưới dạng bảng. B. Số hóa dữ liệu thành dạng bảng.
C. Tính toán tự động với các bảng dữ liệu. D. Dùng thay máy tính cầm tay.

Câu 15: Trên trang tính, muốn nhập dữ liệu vào ô tính, đầu tiên ta thực hiện thao tác:

- A. Nháy chuột chọn cột cần nhập. B. Nháy chuột chọn ô cần nhập.
C. Nháy chuột chọn khối ô cần nhập. D. Nháy chuột chọn hàng cần nhập.

Câu 16: Làm thế nào để nhấn chọn nhiều cột (hàng) cùng một lúc?

- A. Nhấn giữ Ctrl và nháy chuột chọn nhiều cột (hàng) sau đó thực hiện thao tác chèn.
B. Nhấn giữ Shift và nháy chuột chọn nhiều cột (hàng) sau đó thực hiện thao tác chèn.
C. Nhấn giữ Alt và nháy chuột chọn nhiều cột (hàng) sau đó thực hiện thao tác chèn.
D. Các ý trên đều đúng.

Câu 17: Để kẻ đường viền cho các ô tính ta dùng:

- A. Lệnh Borders trong nhóm Font trên dải Insert.
B. Lệnh Fill Color trong nhóm Font trên dải Home.
C. Tất cả đều sai.
D. Lệnh Borders trong nhóm Font trên dải Home.

Câu 18: *Dải lệnh nào cung cấp hiệu ứng cho đối tượng trên trang chiếu?*

- A. Animations B. Insert C. Home D. Design

Câu 19: *Trong cửa sổ **Format Cells**, để định dạng kiểu dữ liệu ngày tháng em chọn lệnh nào?*

- A. Text B. Number C. Percentage D. Date

Câu 20: *Danh sách đầu vào được đặt vào cặp dấu gì?*

- A. Dấu nháy đơn B. Dấu nháy kép C. Dấu ngoặc nhọn D. Dấu ngoặc đơn

Câu 21: *Để thoát khỏi chế độ trình chiếu ta nhấn phím:*

- A. esc B. end C. F5 D. Backspace

Câu 22: *Để tạo một bài trình chiếu, em sẽ lựa chọn các bước theo thứ tự nào sau đây?*

- A. Nhập nội dung cho từng slide, tạo tệp trình chiếu, lập dàn ý nội dung cho bài trình chiếu, lưu bài trình chiếu.
B. Lập dàn ý nội dung cho bài trình chiếu, tạo tệp trình chiếu, nhập nội dung cho từng slide, lưu bài trình chiếu.
C. Tạo tệp trình chiếu, nhập nội dung cho từng slide, nhập nội dung cho bài trình chiếu, lưu bài trình chiếu.
D. Tạo tệp trình chiếu, lập dàn ý nội dung cho bài trình chiếu, lưu bài trình chiếu, nhập nội dung cho từng slide.

Câu 23: *Nút lệnh sau có ý nghĩa gì?*



- A. Màu chữ, màu nền B. Gạch chân, in nghiêng.
C. Phong chữ, cỡ chữ D. In đậm, in nghiêng

Câu 24: *Phần mềm nào không phải phần mềm bảng tính?*

- A. Excel. B. Google Sheets. C. Word. D. Open Office Calc.

Câu 25: *Để chọn định dạng tiền tệ cho một ô dữ liệu đã chọn, ta thực hiện:*

- A. Trong dải lệnh Home chọn Number → Chọn Times.
B. Trong dải lệnh Home chọn Number → Chọn Currency.
C. Trong dải lệnh Home chọn Number → Chọn Percentage.
D. Trong dải lệnh Home chọn Number → Chọn General.

Câu 26: *Chọn phát biểu đúng?*

- A. Không thể thêm nhiều hiệu ứng cho một đối tượng trên trang chiếu được, nếu thêm hiệu ứng sau thì hiệu ứng trước sẽ biến mất.
B. Chỉ thêm được nhiều hiệu ứng cho đối tượng là văn bản.
C. Có thể thêm nhiều hiệu ứng cho một đối tượng trên trang chiếu.
D. Chỉ thêm được nhiều hiệu ứng cho đối tượng là hình ảnh.

Câu 27: *Khi mở trang tính mới, các ô có định dạng hiển thị mặc định là:*

- A. General B. Text C. Number D. Date

Câu 28: *Cho các bước sau:*

1. Nháy chuột chọn Date trong danh sách Category.
 2. Mở hộp thoại **Format Cells**.
 3. Nháy chuột chọn áp dụng một định dạng trong hộp Type, có mẫu hiển thị trong ô Sample.
 4. Nháy chuột vào dấu trở xuống ở đầu bên phải hộp Locale (location) sẽ thả xuống một danh sách, trong đó có Việt Nam.
- Sắp xếp các bước trên để định dạng ngày tháng kiểu Việt Nam.

- A. 1 → 2 → 3 → 4. B. 2 → 1 → 3 → 4. C. 2 → 1 → 4 → 3. D. 1 → 2 → 4 → 3.

Câu 29: *Mục đích của việc tạo hiệu ứng cho đối tượng trên trang chiếu và hiệu ứng chuyển trang chiếu?*

- A. Làm cho bài trình chiếu nhiều màu sắc. B. Làm cho bài trình chiếu dễ nhìn.
C. Làm cho bài trình chiếu có nội dung hay hơn. D. Làm cho bài trình chiếu sinh động và hấp dẫn hơn.

Câu 30: *Trong Powerpoint để chèn một hình ảnh vào trang trình chiếu ta chọn:*

- A. Insert/Chart. B. Insert/Shapes. C. Insert/Clip Art. D. Insert/Picture.

Câu 31: *Hãy chọn câu đúng: Nếu nhìn thấy trong một ô tính có các ký hiệu “#####” thì có nghĩa là:*

- A. Nhập sai dữ liệu.
B. Ô đó có độ rộng chưa đủ nên không hiển thị hết chữ số.
C. Cột đó có độ cao chưa đủ để hiển thị dữ liệu.
D. Bảng tính thông báo lỗi tính toán sai.

Câu 32: *Các lệnh định dạng hiển thị số liệu thường dùng có trong danh sách nhóm lệnh nào, trong dải lệnh nào?*

- A. Nhóm lệnh Cells, trong dải lệnh Home. B. Nhóm lệnh Number, trong dải lệnh Home.
C. Nhóm lệnh Alignment, trong dải lệnh Home. D. Nhóm lệnh Font, trong dải lệnh Home.

Câu 33: Hộp thoại Format Cells dùng để?

- A. Định dạng các dạng hiển thị số liệu. B. Định dạng kiểu ngày tháng.
C. Định dạng kiểu text. D. Định dạng kiểu tiền tệ.

Câu 34: Nhận định nào đúng?

- A. Khối ô chỉ là một ô tính.
B. Khối ô chỉ là một nhóm ô liền nhau trên cùng một hàng.
C. Khối ô chỉ là một nhóm ô liền nhau trên cùng một cột.
D. Khối ô có thể là một nhóm ô liền nhau trên cùng một hàng, cùng cột hoặc thậm chí là một ô.

Câu 35: Trang tiêu đề là gì?

- A. Là trang thứ ba của bài trình chiếu.
B. Là trang đầu tiên của bài trình chiếu, có tên bài trình bày và tác giả.
C. Là trang cuối cùng của bài trình chiếu.
D. Là trang thứ hai của bài trình chiếu.

Câu 36: Em không thể làm việc nào sau đây khi tạo hiệu ứng cho bài trình chiếu?

- A. Tạo được nhiều hiệu ứng cho cùng một đoạn văn bản hoặc hình ảnh trên trang chiếu.
B. Tạo được hiệu ứng cho các hình ảnh trên trang chiếu.
C. Tạo được hiệu ứng cho các đoạn văn bản trong trang chiếu.
D. Tạo được hiệu ứng chuyển tiếp giữa các trang chiếu trong một bài trình chiếu.

Câu 37: Nút lệnh này dùng để làm gì?



- A. Tính căn bậc 2 B. Tính tổng (Sum) C. Tính trung bình cộng D. Tính hiệu

Câu 38: Trong các phát biểu sau, phát biểu nào đúng?

- A. Bài trình chiếu cần thể hiện cấu trúc 3 phần chính: giới thiệu, nội dung, kết luận.
B. Nội dung trên trang chiếu nên trình bày theo các mức từ tổng quát đến chi tiết dần.
C. Để nội dung bài trình bày được ngắn gọn, không nên đưa văn bản vào trang chiếu mà chỉ đưa hình ảnh.
D. Nên viết các đoạn văn dài trên trang chiếu (slide).

Câu 39: Trong các câu sau, câu nào sai?

- A. Áp dụng định dạng hiển thị số liệu thông dụng của Mỹ rất nhanh bằng các nút lệnh có trên dải lệnh Home hoặc chọn trong danh sách thả xuống của hộp General.
B. Hộp thoại Format Cells không chỉ dành riêng để chọn định dạng các ô số liệu mà còn định dạng văn bản nói chung trong ô.
C. Áp dụng định dạng hiển thị số liệu theo kiểu Việt Nam thường phải mở hộp thoại Format Cells, chọn thẻ Number.
D. Các duy nhất để mở hộp thoại Format Cells là dùng tổ hợp phím tắt Ctrl+1.

Câu 40: Trên trang tính, các ký tự chữ cái A,B,C,...được gọi là:

- A. Tên hàng. B. Tên ô. C. Tên cột. D. Tên khối.

Câu 41: Hàm Max dùng để làm gì?

- A. Cả 2 ý B và C đều sai. B. Xác định giá trị lớn nhất.
C. Xác định giá trị nhỏ nhất. D. Cả 2 ý B và C đều đúng

Câu 42: Màn hình làm việc của PowerPoint 2016 tương tự như màn hình làm việc của Word gồm những gì?

- A. Thanh trạng thái. B. Thanh tiêu đề và thanh thực đơn.
C. Thanh công cụ. D. Cả A, B và C đều đúng.

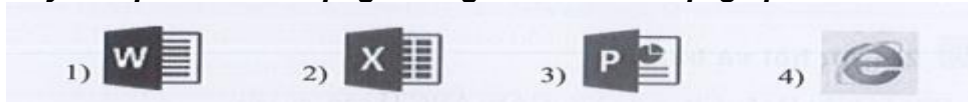
Câu 43: Trong chương trình bảng tính, thanh công thức cho biết:

- A. Địa chỉ của ô được chọn. B. Khối ô được chọn.
C. Hàng hoặc cột được chọn. D. Dữ liệu hoặc công thức của ô được chọn.

Câu 44: Các thành phần chính trên trang tính gồm có:

- A. Hộp tên, khối, các hàng. B. Hộp tên, khối, các ô tính.
C. Hộp tên, thanh công thức, các cột. D. Hộp tên, khối, thanh công thức.

Câu 45: Hãy chọn biểu tượng dùng để khởi động phần mềm bảng tính Excel?



- A. Hình 3 B. Hình 2 C. Hình 1 D. Hình 4

- Câu 46:** *Liệt kê những thành phần có trên màn hình Excel nhưng lại không có trên màn hình Word:*
- Thanh công thức, ô, thanh cuộn dọc.
 - Thanh công thức, bảng chọn Data (dữ liệu), trang tính.
 - Thanh công cụ, thanh công thức.
 - Thanh công thức, ô, thanh bảng chọn.
- Câu 47:** *Để viết phép 8^2 trong một ô tính ta viết công thức:*
- 8^2
 - $=8^2$
 - $8^2=$
 - 8×2
- Câu 48:** *Đâu là nhận định đúng?*
- Không thể chèn thêm trang chiều vào bài trình chiếu.
 - Chỉ chèn thêm được trang chiều khi chưa có nội dung.
 - Có thể chèn thêm bất kì trang chiều vào bất cứ vị trí nào.
 - Khi chèn trang chiều vào thì không tự động đánh lại số thứ tự trang chiếu.
- Câu 49:** *Định dạng hiển thị số tiền, tức là số kèm theo kí hiệu tiền tệ, mặc định dụng kí hiệu gì?*
- \$
 - &
 - @
 - #
- Câu 50:** *Các lệnh trong nhóm Number để làm gì?*
- Chọn màu nền.
 - Thao tác nhanh chọn một định dạng văn bản.
 - Chọn màu chữ.
 - Thao tác nhanh chọn một định dạng số.

PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Cho một dãy số:

a_1	a_2	a_3	a_4	a_5	a_6	a_7	a_8	a_9	a_{10}	a_{11}
27	63	12	59	67	45	97	35	13	34	11

Em hãy viết các bước của thuật toán giải bài toán “Tìm xem số 45 có trong dãy này không?”

Bài 2. Cho dãy số 5, 11, 18, 39, 41, 52, 63, 70. Em hãy viết các bước của thuật toán giải bài toán “Tìm xem số 60 có trong dãy này không?”

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
Đáp án	C	A	C	D	A	C	C	A	B	C	B	D	C	C	B	A	D	A	D	D	A	B	C	C	B
Câu	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
Đáp án	A	A	C	D	D	B	B	A	D	B	A	B	A	D	C	B	D	D	A	B	B	B	C	A	D

--- Hết ---